SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN; Thời gian ký: 2026-08-22T16:43:50+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 785 /KH-UBND	*Nghệ An, ngày 22 tháng 8 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo

Thực hiện Quyết định số 1382/QĐ-TTg ngày 23/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (sau đây gọi tắt là Luật); Luật được Quốc hội khóa XVI thông qua tại Kỳ họp thứ nhất ngày 23/4/2026, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2027; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương trong tổ chức triển khai thi hành Luật.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thi hành Luật.

c) Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Luật.

d) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

đ) Bảo đảm các điều kiện cần thiết để Luật được thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh Nghệ An và toàn quốc kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

b) Bảo đảm gắn kết giữa việc triển khai thi hành Luật với việc xây dựng thể chế, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; phù hợp với đặc thù của từng địa phương và đặc điểm của tín ngưỡng, tôn giáo.

c) Nội dung Kế hoạch phải gắn với trách nhiệm, vai trò chủ trì của Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan phối hợp, các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

d) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan có liên quan xây dựng lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01/01/2027, Luật được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh Nghệ An và phạm vi toàn quốc.

đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm; biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/Trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở và các hình thức tuyên truyền khác; hướng dẫn triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình.

d) Đối tượng tuyên truyền: Cán bộ, công chức; chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo và nhân dân; các tổ chức, cá nhân người nước ngoài liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2031, tập trung vào cuối năm 2026 và đầu năm 2027.

e) Sản phẩm: Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, phóng sự, bài viết; các tài liệu phổ biến, hướng dẫn, tuyên truyền.

2. Tổ chức tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo

a) Nội dung thực hiện: Tập huấn nội dung mới của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước; hướng dẫn giải quyết thủ tục hành chính; bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

d) Đối tượng tập huấn: Cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo các cấp trên địa bàn tỉnh.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

e) Sản phẩm: Tài liệu tập huấn; hội nghị tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ.

3. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo; xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định

a) Nội dung: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

b) Cơ quan thực hiện:

- Sở Dân tộc và Tôn giáo tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước; đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

c) Thời gian thực hiện:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường gửi kết quả rà soát về Sở Dân tộc và Tôn giáo trước ngày 20/9/2026.

- Sở Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp kết quả rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 25/9/2026 để gửi Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

d) Sản phẩm: Báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật và kiến nghị, đề xuất xử lý.

4. Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu và đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo

a) Nội dung thực hiện: Phối hợp Bộ Dân tộc và Tôn giáo xây dựng cơ sở dữ liệu về tôn giáo thống nhất, dùng chung trên phạm vi toàn quốc, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác; số hóa tài liệu, hồ sơ quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; xây dựng thư viện số về tín ngưỡng, tôn giáo; triển khai định danh điện tử cho các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và tổ chức được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo; đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công quốc gia; ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, theo dõi, thống kê, báo cáo trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Sở Tư

pháp, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Cơ sở dữ liệu về tôn giáo hoàn thành trong Quý III năm 2026; các nhiệm vụ khác triển khai trong giai đoạn 2027 - 2031 *(theo lộ trình Kế hoạch ban hành theo Quyết định số 1382/QĐ-TTg ngày 23/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ).*

đ) Sản phẩm: (1) Hệ thống thông tin Cơ sở dữ liệu về tôn giáo; (2) Hệ thống khai thác và xử lý tài liệu số hóa; (3) Thư viện số về tín ngưỡng, tôn giáo; (4) Hệ thống định danh điện tử các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; (5) Hệ thống thu thập, xử lý thông tin về tín ngưỡng, tôn giáo trên không gian mạng.

5. Tham gia góp ý, phối hợp triển khai các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật khi có yêu cầu

a) Nội dung thực hiện: Phối hợp nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự thảo văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản khác có liên quan theo đề nghị của Bộ Dân tộc và Tôn giáo; tham mưu tổ chức triển khai thực hiện sau khi các văn bản được ban hành.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

đ) Sản phẩm: Văn bản tham gia đóng góp ý kiến; văn bản tổ chức triển khai thực hiện.

6. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Nội dung thực hiện: Theo dõi tình hình thi hành Luật; tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc triển khai; sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và cơ quan liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Giai đoạn năm 2027 - 2031.

đ) Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra; báo cáo sơ kết, tổng kết, bảo cáo định kỳ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành, bảo đảm theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này; tổng hợp tình hình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

2. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, có kế hoạch, văn bản triển khai thi hành Luật hoặc lồng ghép vào kế hoạch khác để triển khai thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân, chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo thực hiện Luật; tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Yêu cầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện nghiêm túc; nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, hướng dẫn, tham mưu chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Thành viên UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VTUB, NC (TP, Vinh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Thanh An